

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIANG THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HSST
Ngày 08-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đức – Bí thư huyện Đoàn Giang Thành.
2. Bà Lê Thị Ngọc Nương – Phó chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam huyện Giang Thành.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giang Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Trọng Huy, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2017/TLST-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

- 1/ Họ và tên: **Trần Thanh H** - Sinh năm: 1978. (có mặt)
- Tên gọi khác: Cút;
- Nơi ĐKKHKT: ấp CM, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang;
- Chỗ ở hiện nay: ấp CM, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang;
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Phật;
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Trình độ văn hóa: Không biết chữ (được học chữ khi chấp hành án tại Trại giam XL - tỉnh Đồng Nai);
- Họ tên Cha: Trần A- Sinh năm: 1954 - Nghề nghiệp: Không;
- Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị L- Sinh năm: 1953 - Nghề nghiệp: Nội trợ;
- Anh, chị, em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất là bị can;
- Tiền án: Ngày 31/03/1998 H bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt tù chung thân về tội Giết người, Cướp tài sản của công dân. Đến ngày 29/04/2013 Hùng chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Không;

Bị can bị bắt tạm giam ngày 06/5/2017 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 02 ngày 06/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giang Thành.

2/ Họ và tên: **Trần Thị G** - Sinh ngày: 09/3/2000. (có mặt)

- Tên gọi khác: Tí H;

- Nơi ĐKHKTT: ấp TH, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang;

- Chỗ ở hiện nay: ấp TH, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm thuê;

- Trình độ văn hóa: 03/12;

- Họ tên Cha: Nguyễn Văn U - Sinh năm: 1971;

- Họ tên Mẹ: Trần Thị Cà Đ - Sinh năm: 1974;

- Anh, chị, em ruột: 01 người, là bị can;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị khởi tố và đang được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02 ngày 10/05/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị G: Ông Trần Tuấn A. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị L sinh năm 1953 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp CM, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang.

- Trần Thị Cà Đ, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Trần Thanh H thường trú tại ấp CM, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang và Trần Thị G thường trú tại ấp TH, xã TL, huyện TB, tỉnh An Giang vì muốn có tiền nên H và G đã bàn bạc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán kiếm tiền tiêu xài.

Vào ngày 14/11/2016, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 67H6-8359 chở Giỏi đi từ huyện TT, tỉnh An Giang đến thị xã HT, tỉnh Kiên Giang để chơi. Đến sáng ngày 15/11/2016, cả hai điều khiển xe chạy về hướng huyện TT, tỉnh An Giang, khi H điều khiển xe đến khu vực thuộc tổ 01, ấp TT, xã PM, huyện GT, tỉnh Kiên Giang thì G kêu H dừng xe lại để đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, Giỏi quan sát phát hiện nhà chị Thị N không người trông giữ

nên G đi bộ đến nhà chị N còn H ở lại trông giữ xe. Khi đến trước cửa nhà G thấy hai bao tải màu trắng bên trong có chứa nhiều thuốc bảo vệ thực vật G liền lấy một bao mang ra đưa cho H đặt lên võng xe mô tô. Sau đó, G tiếp tục chạy vào nhà chị N lấy tiếp bao thứ hai mang ra xe. Lúc này, H hỏi G về tài sản bên trong hai bao tải thì G cho biết là thuốc sâu rồi cả hai đặt bao tải thứ hai lên yên xe. Gi ngồi lên xe giữ bao tải vừa lấy trộm được, H thì điều khiển xe đi về hướng huyện TT, tỉnh An Giang. Khi cả hai vừa lên xe chạy, chị N cũng vừa về đến nhà thì chị phát hiện bị mất hai bao thuốc bảo vệ thực vật nên đã truy hô lên và cùng mọi người đuổi theo. Biết hành vi trộm cắp tài sản đã bị phát hiện nên H điều khiển xe mô tô chạy vào kênh HN3 để tẩu thoát. Khi đi đến khu vực thuộc tổ 6, ấp VL, xã VĐ, huyện GT, H và G bị ngã xe nên đã bỏ lại xe mô tô và hai bao tải thuốc bảo vệ thực vật vừa lấy trộm được rồi cùng nhau bơi sang bờ kênh đối diện để trốn thoát. Quá trình điều tra H đã thừa nhận hành vi phạm tội và G đến Cơ quan cảnh sát điều tra để đầu thú. **Đến ngày 06/5/2017 H và G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giang Thành khởi tố điều tra.**

Căn cứ bản kết luận định giá giá trị tài sản số: **15/ĐG-HĐĐG** ngày 30/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Giang Thành kết luận tổng số thuốc bảo vệ thực vật của chị Na tại thời điểm trộm cắp có giá trị còn lại là: **14.545.000** đồng (Mười bốn triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Vật chứng thu được trong vụ án:

- 150 (một trăm năm mươi) gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu TOTAN 200WP, khối lượng tịnh 20g/gói.
- 11 (mười một) chai thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu Tanfit 360EC có thể tích 500ml/chai và 09 (chín) chai thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu TUNG CYDAN 55EC có thể tích 480ml/chai.
- 59 (năm mươi chín) gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu Actara 25WG khối lượng tịnh 01g/gói và 30 (ba mươi) hộp thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu Comcat 150WP khối lượng tịnh 05g/gói (10 gói/hộp).
- 50 (năm mươi) hộp thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu SULFARON 250EC thể tích 15ml/gói (10 gói/hộp). (Số tang vật trên đã được trao trả lại cho người bị hại vào ngày 16/11/2016).
- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu đỏ mang biển kiểm soát 67H6-8359, số máy: 02215137; số khung: 200115137. Xe cũ, đã qua sử dụng, hư hỏng toàn phần đầu và nhiều vị trí khác trên xe.
- Một mũ bảo hiểm màu xám nâu, nhãn hiệu KINOTA. Mũ cũ, đã qua sử dụng và Một áo khoác nữ, chất liệu vải thun, màu xanh đen chấm trắng, dài tay, có móc khóa kim loại, trên móc có chữ YKK. Áo cũ, đã qua sử dụng.
- Hai đôi dép nhựa quay kẹp hiệu GIDA có kích cỡ 35 và 39. Dép cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 04/KSĐT-KT ngày 20/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành đã truy tố bị cáo Trần Thanh H và Trần Thị G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H và Trần Thị G phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2/ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung 2009).

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 33, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 68, Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung 2009).

Xử phạt bị cáo Trần Thị G từ 03 đến 06 tháng tù giam.

3/ Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

4/ Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định.

5/ Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Thị G thống nhất với tội danh mà vị đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tuy nhiên cần áp dụng thêm điểm g, khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại Thị Na trình bày: Tài sản bị mất trộm chị đã nhận lại được nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Trần Thanh H và Trần Thị G khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ,

ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa, người giám hộ trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Điều 35, Điều 37 và Điều 58 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp pháp. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Giang Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang Thành, Kiểm sát viên thu thập; các tài liệu, chứng cứ do luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại tòa, các bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/11/2016, tại ấp TT, xã PM, huyện GT, tỉnh Kiên Giang, Trần Thanh H và Trần Thị G đã thực hiện hành vi trộm cắp trót lọt thuốc bảo vệ thực vật của chị Thị N theo kết luận định giá tổng số thuốc bảo vệ thực vật tại thời điểm trộm cắp có giá trị còn lại là: 14.455.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS. Khoản 1 Điều 138 bộ luật hình sự nêu:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[3] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải nghiêm trị các bị cáo bằng các mức án tương xứng với tính chất hành vi của các bị cáo đã gây ra, nhằm có đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng có tác dụng răn đe những hành vi tương tự khác.

Đối với bị cáo Trần Thanh H lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật hình sự do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài

xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền tài sản của người khác.

Đối với bị cáo Trần Thị G thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi do đó cần phải áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội.

[4] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thanh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là liệt sỹ, chú ruột là thương binh hạng $\frac{3}{4}$ do đó cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Thị G có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải những tình tiết này được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng, đủ nghiêm để vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Thị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xét.

[7] Vật chứng trong vụ án:

- 150 (một trăm năm mươi) gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu TOTAN 200WP, khối lượng tịnh 20g/gói.

- 11 (mười một) chai thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu Tanfit 360EC có thể tích 500ml/chai và 09 (chín) chai thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu TUNG CYDAN 55EC có thể tích 480ml/chai.

- 59 (năm mươi chín) gói thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu Actara 25WG khối lượng tịnh 01g/gói và 30 (ba mươi) hộp thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu Comcat 150WP khối lượng tịnh 05g/gói (10 gói/hộp).

- 50 (năm mươi) hộp thuốc bảo vệ thực vật nhãn hiệu SULFARON 250EC thể tích 15ml/gói (10 gói/hộp)

Tất cả đã được trao trả lại cho người bị hại vào ngày 16/11/2016 nên HĐXX miễn xét.

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu đỏ mang biển kiểm soát 67H6-8359, số máy: 02215137; số khung: 200115137. Xe cũ, đã qua sử dụng, hư hỏng toàn phần đầu và nhiều vị trí khác trên xe. Đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị L, bà L không có lỗi trong việc bị cáo H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho bà.

- Một mũ bảo hiểm màu xám nâu, nhãn hiệu KINOTA. Mũ cũ, đã qua sử dụng và Một áo khoác nữ, chất liệu vải thun, màu xanh đen chấm trắng, dài tay, có móc khóa kim loại, trên móc có chữ YKK. Áo cũ, đã qua sử dụng.

- Hai đôi dép nhựa quay kẹp hiệu GIDA có kích cỡ 35 và 39. Dép cũ, đã qua sử dụng.

Tất cả không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh H (C) và Trần Thị G (Tí H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 68; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Điều Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị G 03 (ba) tháng tù giam. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

[2] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L:

- Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu đỏ mang biển kiểm soát 67H6-8359, số máy: 02215137; số khung: 200115137. Xe cũ, đã qua sử dụng, hư hỏng toàn phần đầu và nhiều vị trí khác trên xe.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một mũ bảo hiểm màu xám nâu, nhãn hiệu KINOTA. Mũ cũ, đã qua sử dụng và Một áo khoác nữ, chất liệu vải thun, màu xanh đen chấm trắng, dài tay, có móc khóa kim loại, trên móc có chữ YKK. Áo cũ, đã qua sử dụng.

- Hai đôi dép nhựa quay kẹp hiệu GIDA có kích cỡ 35 và 39. Dép cũ, đã qua sử dụng.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án; Buộc các bị cáo Trần Thanh H và Trần Thị G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

[5] Quyền kháng cáo: các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKS huyện Giang Thành
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Giang Thành; .
- bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Hồng Hải